

Số: /KH-UBND

Bình Xuyên, ngày tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH
Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi
trên địa bàn huyện Bình Xuyên giai đoạn 2020-2025

Thực hiện Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 11/9/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) trên địa bàn tỉnh, UBND huyện Bình Xuyên ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện giai đoạn 2020-2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo, áp dụng kịp thời và hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh DTLCP trên địa bàn huyện, bảo đảm áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh nhằm giảm thiểu tổn thất về kinh tế, hạn chế tác động xấu của giá thịt lợn đến chỉ số giá tiêu dùng (CPI), môi trường và các hoạt động thương mại động vật, sản phẩm động vật của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Trên 90% số xã, thị trấn không có bệnh DTLCP trong 02 năm đầu thực hiện Kế hoạch; trên 95% số xã, thị trấn không có bệnh DTLCP trong 02 năm tiếp theo thực hiện Kế hoạch và trên 99% số xã, thị trấn không có bệnh DTLCP trong 02 năm cuối thực hiện Kế hoạch.

- Xây dựng thành công ít nhất 01 sở chăn nuôi an toàn bệnh DTLCP nhằm đáp ứng tiêu dùng trong huyện và hướng tới xuất khẩu lợn, sản phẩm thịt lợn.

- Có 100% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn, 99% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô vừa và 80% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ (quy mô chăn nuôi được quy định tại Khoản 2, Điểm 21, Nghị định số 12/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính Phủ hướng dẫn chi tiết Luật chăn nuôi) áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

- Chủ động giám sát chặt chẽ, kịp thời phát hiện sớm các trường hợp lợn mắc bệnh DTLCP trên địa bàn huyện để xử lý triệt để, không để lây lan ra diện rộng; đảm bảo thông tin kịp thời, chính xác, không gây hoang mang trong xã hội về tình hình bệnh DTLCP; triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP, có sự phối hợp chặt chẽ, giữa các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở và sự vào cuộc tích cực của người dân.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Chăn nuôi an toàn sinh học

- Cơ sở, hộ chăn nuôi thực hiện kê khai, cập nhật, khai báo hoạt động chăn nuôi với chính quyền địa phương; đảm bảo khoảng cách an toàn trong chăn nuôi trang trại theo quy định tại Điều 54, Điều 55 và Điều 56 của Luật chăn nuôi; Thông tư số 23/2019/TT-BNN&PTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hiện chăn nuôi tốt: Cách ly, vệ sinh, sát trùng bằng hóa chất, bằng vôi bột; đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, dụng cụ chăn nuôi bảo đảm áp dụng có hiệu quả các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, cụ thể:

+ Cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ, vừa và chăn nuôi nông hộ: Thực hiện theo Văn bản số 1738/SNN&PTNT-TY ngày 02/10/2019 của Sở Nông nghiệp & PTNT về thực hiện các biện pháp kỹ thuật tổng hợp về an toàn sinh học trong chăn nuôi lợn để phòng, chống bệnh DTLCP.

+ Các trang trại chăn nuôi quy mô lớn: Thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN01-14:2010/BNN&PTNT về điều kiện chăn nuôi lợn an toàn sinh học ban hành theo Thông tư số 04/2010/TT-BNN&PTNT ngày 15/01/2010 của Bộ Nông nghiệp & PTNT.

- Sử dụng thức ăn dùng cho chăn nuôi có nguồn gốc rõ ràng, đạt tiêu chuẩn theo quy định; hạn chế tối đa việc sử dụng thức ăn thừa, tái chế từ các nhà hàng, khách sạn, khu công nghiệp. Trường hợp sử dụng thức ăn thừa phải xử lý nhiệt để diệt được mầm bệnh trong thức ăn; đồng thời vệ sinh, sát trùng dụng cụ chứa đựng thức ăn trước và sau khi đưa vào khu chăn nuôi.

2. Tổ chức tái đàn

2.1. Nguyên tắc nuôi tái đàn lợn

- Chỉ nuôi tái đàn lợn tại cơ sở chăn nuôi lợn chưa bị bệnh DTLCP hoặc tại cơ sở có bệnh nhưng đã qua 21 ngày và không tái phát bệnh DTLCP; bảo đảm các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

- Đối với địa phương chưa công bố hết dịch bệnh DTLCP, chỉ được nuôi tại cơ sở tập trung chưa bị bệnh DTLCP, đã được chứng nhận an toàn dịch bệnh, được cấp chứng nhận VietGAP, GlobalGAP hoặc đảm bảo các yêu cầu an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học để tái đàn, tăng đàn theo quy định.

2.2. Yêu cầu đối với cơ sở chăn nuôi tái đàn lợn

- Tổ chức, cá nhân chăn nuôi lợn phải kê khai với chính quyền cơ sở trước khi thực hiện việc nuôi tái đàn lợn, tăng đàn theo quy định của Luật Chăn nuôi và Thông tư số 23/2019/TT-BNN&PTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Có chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, con giống, thức ăn nước uống, chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh thú y và các biện pháp quản lý cơ sở chăn nuôi theo các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y hoặc đã được chứng nhận cơ sở chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, VietGAP, GlobalGAP.

- Định kỳ lấy mẫu môi trường, nước, chất thải,... xét nghiệm khẳng định không có vi rút DTLCP đối với các cơ sở chăn nuôi có quy mô đã từng xảy ra bệnh DTLCP.

2.3. Các bước nuôi tái đàn lợn

- Thực hiện nuôi chỉ báo với số lượng hợp lý, phù hợp với công suất nuôi của cơ sở để đảm bảo không có dịch bệnh tái phát trong khoảng thời gian ít nhất 21 ngày.

- Hàng ngày theo dõi, giám sát chặt chẽ số lợn nuôi chỉ báo trong thời gian ít nhất 21 ngày; trường hợp cần thiết lấy mẫu xét nghiệm phát hiện mầm bệnh DTLCP (chủ cơ sở có thể tự lấy mẫu dưới sự giám sát của cán bộ thú y hoặc của nhân viên thú y cấp xã thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm). Trường hợp nghi lợn bệnh, phải khai báo ngay cho chính quyền, cơ quan thú y và áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Sau khi nuôi chỉ báo ít nhất 21 ngày, nếu lợn không có biểu hiện bệnh hoặc lấy mẫu xét nghiệm cho kết quả âm tính với bệnh DTLCP (áp dụng đối với trường hợp lấy mẫu xét nghiệm), thực hiện nuôi tái đàn thận trọng và có thể nuôi đạt 100% quy mô chăn nuôi của cơ sở.

3. Giám sát dịch bệnh

3.1. Giám sát chủ động

- Chủ cơ sở chăn nuôi lợn, nhân viên thú y xã, thị trấn chủ động theo dõi, giám sát đàn lợn. Trường hợp phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo cáo cho Trạm Chăn nuôi & Thú y; Trạm Chăn nuôi & Thú y thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm bệnh DTLCP trước khi chính quyền cơ sở xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Trạm Chăn nuôi & Thú y tổ chức lấy mẫu giám sát sự lưu hành của vi rút DTLCP tại cơ sở chăn nuôi, hộ chăn nuôi, chợ buôn bán, cơ sở chế biến và tiêu thụ sản phẩm từ lợn, sản phẩm nhập lậu bị bắt giữ trên địa bàn huyện, môi trường chăn nuôi tại các địa bàn có nguy cơ cao.

3.2. Giám sát bị động

- Trạm chăn nuôi & Thú y tổ chức lấy mẫu để xét nghiệm vi rút DTLCP và chẩn đoán phân biệt đối với: Đàn lợn nuôi có biểu hiện nghi ngờ bệnh DTLCP; đàn lợn nghi có tiếp xúc với đàn lợn mắc bệnh DTLCP; mẫu môi trường; điều tra xác định nguyên nhân nếu nghi đàn lợn bị bệnh DTLCP.

- Điều tra ổ dịch, truy tìm nguồn bệnh; UBND xã chỉ đạo nhân viên thú y cấp xã phối hợp với trạm Chăn nuôi & Thú y huyện để tiến hành điều tra ổ dịch (hộ, cơ sở chăn nuôi bị bệnh DTLCP). Việc điều tra ổ dịch được triển khai tối thiểu 21 ngày trở về trước (khi xuất hiện dấu hiệu lâm sàng tại ca bệnh đầu tiên) và sẽ tiếp tục kéo dài đến thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát ổ dịch.

4. Tiêu hủy lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP

- Tiêu hủy toàn bộ lợn mắc bệnh, lợn chết, lợn có kết quả xét nghiệm dương tính với mầm bệnh DTLCP.

- Biện pháp tiêu hủy: UBND các xã, thị trấn áp dụng biện pháp tiêu hủy lợn, sản phẩm từ lợn có mầm bệnh bằng hình thức chôn theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp & PTNT.

- Đối với lợn khỏe mạnh tại cơ sở có lợn mắc bệnh DTLCP hoặc tại các cơ sở chưa có lợn mắc bệnh nhưng nằm trong vùng dịch khi có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP có thể được vận chuyển, giết mổ theo hướng dẫn tại Điểm 5.2 Khoản 5 và Điểm 6.2 Khoản 6 Kế hoạch này.

5. Kiểm soát vận chuyển, buôn bán lợn, sản phẩm từ lợn

5.1. Trong trường hợp không có bệnh DTLCP

- Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển lợn và sản phẩm lợn tại nơi xuất phát: Thực hiện nghiêm các quy trình kiểm dịch vận chuyển, các quy định hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp & PTNT; vệ sinh, sát trùng phương tiện, dụng cụ, người tham gia vận chuyển; tổ chức lấy mẫu đối với các trường hợp lợn nghi mắc bệnh, sản phẩm lợn nghi mang mầm bệnh để kịp thời phát hiện, xử lý triệt để bảo đảm không làm lây lan dịch bệnh.

- Khi các huyện giáp ranh với huyện Bình Xuyên công bố bệnh DTLCP; Bố trí đầy đủ lực lượng liên ngành; Thú y; Quản lý thị trường, công an và các lực lượng liên quan để tổ chức kiểm soát chặt chẽ đối với lợn và sản phẩm lợn vận chuyển qua hoặc vào địa bàn huyện.

- Tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật đối với tất cả các lô hàng lợn, sản phẩm lợn nhập lậu, không rõ nguồn gốc, không có giấy kiểm dịch của cơ quan thú y bị bắt giữ.

5.2. Trong trường hợp có dịch bệnh DTLCP

- Đối với lợn khỏe mạnh trong cùng ô chuồng, dãy chuồng có lợn mắc bệnh, lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP thì được vận chuyển để tiêu thụ trong địa bàn huyện.

- Đối với lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng chưa có lợn mắc bệnh, lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP được vận chuyển để nuôi hoặc tiêu thụ trong địa bàn huyện.

- Cơ sở chăn nuôi đã được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc đã tham gia chương trình giám sát dịch bệnh, lấy mẫu có kết quả xét nghiệm âm tính các bệnh (bao gồm cả bệnh DTLCP), lợn không có triệu chứng của bệnh DTLCP trong vòng 21 ngày trước thời điểm vận chuyển, được phép vận chuyển ra ngoài vùng có dịch theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi & Thú y. Trường hợp vận chuyển ra khỏi địa bàn huyện phải đáp ứng yêu cầu vận chuyển trong huyện và phải được thực hiện kiểm dịch theo quy định của Luật Thú y.

- Việc vận chuyển lợn, sản phẩm lợn được thực hiện theo quy định của pháp luật về Thú y trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật và theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp & PTNT, UBND huyện.

6. Quản lý giết mổ lợn và tiêu thụ các sản phẩm thịt lợn

6.1. Yêu cầu đối với cơ sở giết mổ lợn

- Cơ sở giết mổ tập trung bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thú y và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia yêu cầu vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật tập trung (QCVN 01-

150.2017/BNN&PTNT ban hành kèm theo Thông tư số 13/2017/TT-BNN&PTNT ngày 20/6/2017 của Bộ Nông nghiệp & PTNT).

- Cơ sở giết mổ nhỏ lẻ bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại Khoản 2 Điều 69 Luật Thú y.

- Được chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; trừ trường hợp cơ sở có Giấy chứng nhận; Thực hành sản xuất tốt (GMP), hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (SFS), tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc tương đương còn hiệu lực.

6.2. Yêu cầu đối với lợn được đưa vào giết mổ

- Bảo đảm theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 09/2016/TT-BNN&PTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp & PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

- Có kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCP từ cơ sở chăn nuôi lợn ở vùng dịch thuộc phạm vi trong và ngoài địa bàn cấp huyện theo hướng dẫn hiện hành của Sở Nông nghiệp & PTNT.

- Trường hợp lợn được vận chuyển từ huyện, tỉnh khác phải có Giấy chứng nhận kiểm dịch vận chuyển ra khỏi địa bàn huyện, tỉnh của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh nơi xuất phát theo quy định tại Thông tư số 25/2016/TT-BNN&PTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp & PTNT quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn.

Trường hợp lợn được vận chuyển để giết mổ từ vùng đang có bệnh DTLCP phải đáp ứng quy định tại Điểm 5.2 Khoản 5 Kế hoạch này.

- Được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng theo quy định tại Khoản 1 Điều 70 Luật Thú y và QCVN 01-100:2012/BNN&PTNT (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNN&PTNT ngày 03/7/2012 của Bộ Nông nghiệp & PTNT).

6.3. Quản lý tiêu thụ thịt lợn và sản phẩm từ lợn của các cơ sở giết mổ

Thịt lợn và sản phẩm từ lợn được buôn bán và tiêu thụ trên phạm vi toàn quốc trường hợp đáp ứng các yêu cầu sau:

- Được giết mổ, sơ chế tại các cơ sở giết mổ được thẩm định, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Điểm 6.1 khoản này.

- Thịt lợn và sản phẩm từ lợn sau khi giết mổ phải vận chuyển bằng phương tiện vận chuyển chuyên dụng đáp ứng theo quy định tại Khoản 2 Điều 70 Luật Thú y và QCVN 01-100:2012/BNN&PTNT (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNN&PTNT ngày 03/7/2012 của Bộ Nông nghiệp & PTNT).

- Đảm bảo theo các quy định của pháp luật về Thú y và an toàn thực phẩm.

7. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

7.1. Khi chưa có dịch xảy ra

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô vừa và lớn: Hướng dẫn thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt.

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ và chăn nuôi nông hộ: Hướng dẫn thường xuyên thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh, phun khử trùng tiêu độc nhằm tiêu diệt các loại mầm bệnh, trong đó có vi rút DTLCP.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, tiêu độc tại các chợ, điểm buôn bán và giết mổ lợn bằng vôi bột (có độ PH>12) hoặc hóa chất khử trùng tiêu chuẩn dùng trong thú y sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn, vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, dụng cụ, phương tiện ra vào theo đúng quy trình kỹ thuật về phòng, chống dịch bệnh.

- Thực hiện các đợt tiêu độc khử trùng môi trường do UBND tỉnh, Sở NN&PTNT phát động. Ngoài ra căn cứ tình hình thực tế, các xã, thị trấn chủ động triển khai thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng để tiêu diệt các tác nhân gây bệnh trong môi trường chăn nuôi.

7.2. Khi dịch xảy ra

- Tại ổ dịch (xã, thị trấn) và vùng bị uy hiếp (xã, thị trấn tiếp giáp ổ dịch): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 01 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 tuần tiếp theo.

- Vùng đệm (các xã, thị trấn tiếp giáp với vùng bị dịch uy hiếp): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất liên tục 01 lần/tuần liên tục cho đến khi kết thúc ổ dịch.

8. Xây dựng vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh

- Sở Nông nghiệp & PTNT, Trạm Chăn nuôi và Thú y, xã có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức xây dựng vùng, cơ sở chăn nuôi lợn an toàn dịch bệnh; xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh.

- Các doanh nghiệp chăn nuôi có tiềm năng xây dựng các chuỗi sản xuất sản phẩm chăn nuôi lợn đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh nhằm đáp ứng tiêu dùng trong huyện và hướng tới xuất khẩu.

- Đối với các địa phương có doanh nghiệp, cơ sở chăn nuôi lợn, chế biến sản phẩm nguồn gốc từ lợn có định hướng xuất khẩu sản phẩm cần phải thúc đẩy, xây dựng kế hoạch cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh theo quy định của pháp luật Việt Nam và các tiêu chuẩn theo khuyến cáo của Tổ chức Thú y Thế giới (OIE).

9. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi

- Triển khai công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh, nguy cơ phát dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học và an toàn dịch bệnh trên diện rộng đến từng đối tượng cụ thể (vận chuyển, buôn bán lợn, người chăn nuôi, cán bộ làm công tác thú y).

- Tổ chức công tác tuyên truyền về nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, tác hại đối với nền kinh tế, ngành chăn nuôi,... do hoạt động buôn bán, vận chuyển lợn lậu, sản phẩm lợn gây ra.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở; xây dựng, in ấn tờ rơi, tờ gấp,... phát cho người chăn nuôi.

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức năng lực chuyên môn về giám sát, xử lý ổ dịch cho lực lượng thú y trên địa bàn huyện đồng thời tổ chức các lớp tập huấn về cách nhận biết triệu chứng và cách phòng bệnh.

III, CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Ngân sách nhà nước hỗ trợ

Kinh phí để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu cho các hoạt động phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn huyện, bao gồm: Mua sắm dụng cụ, trang bị bảo hộ dùng trong phòng, chống dịch bệnh; dự phòng kinh phí mua vắc xin phòng, chống các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, kế phát trên lợn hoặc khi có khuyến cáo sử dụng loại vắc xin phòng, chống bệnh DTLCP từ tỉnh; chủ động giám sát lưu hành vi rút DTLCP; xây dựng các chuỗi chăn nuôi lợn, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh; điều tra ổ dịch, lấy mẫu, xét nghiệm mẫu; các hoạt động chống dịch, bảo hộ cá nhân, tiêu hủy lợn, tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc; thông tin, tuyên truyền; đào tạo, tập huấn chuyên môn; các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội nghị về phòng, chống DTLCP; thực hiện tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng do UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp & PTNT phát động; kinh phí mua hóa chất dự phòng để phòng, chống dịch.

2. Kinh phí của người dân và doanh nghiệp: Người chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển, giết mổ lợn, sản phẩm của lợn có trách nhiệm bố trí kinh phí để chủ động thực hiện các biện pháp phòng bệnh là chính; thường xuyên thực hiện vệ sinh khử trùng bằng vôi bột hoặc hóa chất đối với chuồng trại nuôi lợn, nơi buôn bán lợn, sản phẩm lợn, nơi giết mổ lợn và các dụng cụ, phương tiện vận chuyển lợn, vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch; xử lý, tiêu hủy lợn bệnh theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương, cụ thể:

- Đối với hộ chăn nuôi, chủ trang trại, gia trại, tổ hợp tác, hợp tác xã chăn nuôi lợn: Chi trả kinh phí thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP ngoài phần hỗ trợ của Nhà nước; chi trả cho tiêm phòng vắc xin các bệnh nguy hiểm, kế phát cho đàn lợn; lấy mẫu, xét nghiệm mẫu khi thực hiện kiểm dịch vận chuyển hoặc khi có nhu cầu giết mổ tiêu thụ; phí kiểm dịch vận chuyển lợn sản phẩm lợn ra ngoài tỉnh.

- Tổ chức, cá nhân kinh doanh, vận chuyển lợn, sản phẩm của lợn bị bệnh, nghi bị bệnh chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm mẫu và tiêu hủy (nếu bị bệnh).

- Các doanh nghiệp, hộ sản xuất chăn nuôi liên doanh, liên kết sản xuất với các doanh nghiệp trên địa bàn huyện tự đảm bảo kinh phí tổ chức, thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP (khi phát hiện trường hợp lợn ốm, chết có triệu chứng, bệnh tích và xét nghiệm dương tính với bệnh DTLCP phải báo cáo với UBND xã, thị trấn và cơ quan Thú y trên địa bàn để theo dõi, giám sát việc thực hiện các biện pháp chống dịch).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Phòng Nông nghiệp & PTNT:

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình bệnh DTLCP. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện với UBND huyện theo quy định.

- Thành lập các đoàn kiểm tra, đôn đốc các xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch theo quy định.

- Phối hợp với Trung tâm văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện tuyên truyền sâu rộng, kịp thời, chính xác về tình hình DTLCP để chủ động trong phòng, chống dịch bệnh, tránh gây hoang mang trong xã hội.

- Phối hợp với các lực lượng chức năng như Công an, Quản lý thị trường và các địa phương kiểm tra, giám sát chặt chẽ các địa điểm buôn bán, giết mổ, trung chuyển lợn, xử lý nghiêm các trường hợp buôn bán, vận chuyển lợn và sản phẩm của lợn không rõ nguồn gốc, nhập lậu vào địa bàn để tiêu thụ, không có kiểm dịch của cơ quan Thú y. Thực hiện nghiêm công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật theo quy định.

- Thành lập Đội ứng phó nhanh để thực hiện các biện pháp ngăn chặn và phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn huyện.

- Lập dự trù kinh phí thực hiện đợt phun khử trùng tiêu độc trên phạm vi toàn huyện và kinh phí phòng chống bệnh DTLCP, báo cáo phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định trình UBND huyện phê duyệt để thực hiện.

5.2. Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện:

- Hướng dẫn người chăn nuôi, Nhân viên Thú y cấp xã tăng cường theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; thực hiện đầy đủ quy trình phòng bệnh, vệ sinh, khử trùng chuồng trại hàng ngày, áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi. Khi phát hiện lợn ốm, chết không rõ nguyên nhân, nghi mắc bệnh hoặc sản phẩm nhập lậu trái phép phải báo cáo kịp thời và lấy mẫu bệnh phẩm gửi xét nghiệm trước khi tiến hành tiêu hủy theo quy định.

- Hướng dẫn hộ chăn nuôi về chăn nuôi an toàn sinh học, xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh, chuỗi cung ứng thịt lợn sống, sản phẩm thịt lợn đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Nhận và cấp phát vắc xin, hóa chất và dụng cụ, vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống dịch.

5.3. Phòng Tài chính-Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp & PTNT đề xuất UBND huyện đảm bảo kinh phí phục vụ công tác phòng chống, ngăn chặn bệnh DTLCP trên địa bàn huyện.

5.4. Công an huyện: Chủ trì, chỉ đạo các lực lượng chức năng, công an các xã, thị trấn tham gia các chốt kiểm soát tạm thời, tổ cơ động khi có dịch xảy ra trên địa bàn huyện, chỉ đạo lực lượng công an phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, giám sát, điều tra, theo dõi nắm bắt tình hình, cập nhật danh sách các đối tượng có biểu hiện hoạt động buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyển trái phép; phối hợp kiểm tra, giám sát việc buôn lậu, vận chuyển lợn và các sản phẩm của lợn trên địa bàn huyện; phát hiện xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

5.5. Đội Quản lý thị trường huyện: Tập trung kiểm tra, kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn huyện; phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật, nhất là lợn, sản phẩm từ lợn nhập lậu, nghi nhập lậu vào địa bàn huyện.

5.6. Trung tâm Văn hóa- Thông tin - Thể thao huyện: Triển khai thực hiện công tác tuyên truyền phòng, chống bệnh DTLCP, nội dung tuyên truyền cần nêu rõ tác hại của việc buôn bán, vận chuyển, nhập lậu lợn, sản phẩm của lợn đến người chăn nuôi để người dân không sử dụng sản phẩm của lợn nhập lậu, không rõ nguồn gốc, đảm bảo tính chính xác của thông tin để tránh gây hoang mang trong xã hội.

5.7. Văn phòng HĐND-UBND: Phối hợp với các phòng liên quan tăng cường kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm nhất là các sản phẩm có nguồn gốc từ thịt lợn, bảo vệ sức khỏe cho người tiêu dùng.

5.8. Phòng Tài nguyên & Môi trường: Phối hợp với phòng Nông nghiệp & PTNT hướng dẫn các xã, thị trấn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng, chống dịch nhất là khi tiêu hủy lợn.

5.9. Các phòng, ban, đơn vị liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo các cơ quan liên quan trong hệ thống chủ động phối hợp với chính quyền các cấp, ngành Nông nghiệp & PTNT triển khai các biện pháp phòng, chống và ngăn chặn bệnh DTLCP trên địa bàn huyện.

5.10. UBND các xã, thị trấn

- Tiếp tục nhận khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 23/2019/TT-BNN&PTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi và hoạt động chăn nuôi.

- Quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ; rà soát các cơ sở giết mổ động vật trên địa bàn đặc biệt các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ; kiên quyết không cho giết mổ nếu cơ sở hoạt động không phép hoặc không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

- Triển khai thực hiện công tác phòng, chống bệnh DTLCP; đặc biệt công tác giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Xây dựng, chỉ đạo thực hiện kế hoạch phòng, chống bệnh DTLCP giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn. Chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch bệnh DTLCP trên địa bàn quản lý.

- Chủ động sử dụng nguồn kinh phí của địa phương hỗ trợ công tác phòng, chống dịch theo phân cấp, đảm bảo hiệu quả và đúng quy định; trình UBND huyện quyết định hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực khi yêu cầu phòng, chống dịch bệnh DTLCP vượt quá khả năng của địa phương.

- Thành lập Tổ giám sát hoặc giao cho Trưởng thôn, nhân viên thú y cấp xã theo dõi giám sát, tiếp nhận và báo cáo thông tin về bệnh DTLCP.

- Huy động các tổ chức đoàn thể ở địa phương, vận động nhân dân hưởng ứng và tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch

DTLCP theo Kế hoạch. Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh địa phương về công tác phòng, chống dịch bệnh DTLCP.

- Chịu trách nhiệm quản lý chặt chẽ vắc xin, vật tư, hóa chất và kinh phí được hỗ trợ, đảm bảo chi đúng đối tượng theo quy định.

- Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp không chấp hành về phòng, chống dịch bệnh DTLCP theo quy định.

- Tổ chức tiêu hủy lợn mắc bệnh DTLCP theo quy định của Luật Thú y và hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn. Mỗi xã, thị trấn phải có địa điểm xử lý, tiêu hủy, chôn lấp đủ điều kiện để kịp thời xử lý lợn và sản phẩm từ lợn phải tiêu hủy (nếu có).

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh DTLCP giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn xã, thị trấn theo quy định.

UBND huyện yêu cầu các phòng, ban, các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt Kế hoạch trên./.

Nơi nhận:

- Sở NN & PTNT;
- TT HĐND huyện;
- CPCT, CPVP;
- Chi Cục Chăn nuôi & Thú y;
- Các Phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Đội QLTT huyện Bình Xuyên;
- Trung tâm TT-VH-TT;
- Trạm CN&TY;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hồng Nhung

